

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG

PHỤ LỤC II

**PHÊ DUYỆT SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC HƯỞNG LƯƠNG TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH AN GIANG NĂM 2024**

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang)

STT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2022	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2023	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2024	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước chênh lệch so với năm 2023 tăng (+)/giảm (-)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
	TỔNG SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG ĐVSNC L CẤP TỈNH VÀ CẤP HUYỆN (I+II)	33,148	32,470	31,879	-591	
I	SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG ĐVSNC L CẤP TỈNH	10,130	9,916	9,672	-244	
1	Trường Cao đẳng nghề An Giang	248	218	133	-85	
2	Ban Quản lý Di tích văn hóa Óc Eo	18	18	18	0	
3	Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư tỉnh	30	29	29	0	
4	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo	3,759	3,724	3,652	-72	
5	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế	4,083	4,033	3,961	-72	
6	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,053	1,003	992	-11	

STT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2022	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2023	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2024	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước chênh lệch so với năm 2023 tăng (+)/giảm (-)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
7	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	448	440	441	1	
8	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh	45	40	40	0	
9	Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tài chính	19	0			
10	Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường	55	52	52	0	
11	Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông	35	32	31	-1	
12	Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp	17	17	17	0	
13	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	265	255	251	-4	
14	Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Nội vụ	15	15	15	0	
15	Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Công Thương	15	15	15	0	
16	Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư	15	15	15	0	
17	BQL Khu Kinh tế tỉnh	10	10	10	0	
II	SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG ĐVSNC L CẤP HUYỆN	23,018	22,554	22,207	-347	
1	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện An Phú	1,908	1,871	1,849	-22	
	Sự nghiệp Giáo dục trực thuộc UBND huyện	1,834	1,798	1778	-20	
	Các đơn vị sự nghiệp khác	74	73	71	-2	

STT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2022	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2023	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2024	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước chênh lệch so với năm 2023 tăng (+)/giảm (-)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
2	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND thành phố Châu Đốc	1,299	1,252	1,231	-21	
	Sự nghiệp Giáo dục trực thuộc UBND thành phố	1,219	1,198	1178	-20	
	Các đơn vị sự nghiệp khác	80	54	53	-1	
3	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện Châu Phú	2,378	2,327	2,305	-22	
	Sự nghiệp Giáo dục trực thuộc UBND huyện	2,333	2,283	2,263	-20	
	Các đơn vị sự nghiệp khác	45	44	42	-2	
4	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện Châu Thành	1,875	1,864	1,833	-31	
	Sự nghiệp Giáo dục trực thuộc UBND huyện	1,799	1,769	1739	-30	
	Các đơn vị sự nghiệp khác	76	95	94	-1	
5	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện Chợ Mới	3,318	3,258	3,183	-75	
	Sự nghiệp Giáo dục trực thuộc UBND huyện	3,265	3,206	3,131	-75	
	Các đơn vị sự nghiệp khác	53	52	52	0	
6	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND thành phố Long Xuyên	2,255	2,244	2,203	-41	
	Sự nghiệp Giáo dục trực thuộc UBND thành phố	2,183	2,173	2133	-40	
	Các đơn vị sự nghiệp khác	72	71	70	-1	

STT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2022	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2023	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2024	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước chênh lệch so với năm 2023 tăng (+)/giảm (-)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
7	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện Phú Tân	2,229	2,187	2,121	-66	
	Sự nghiệp Giáo dục trực thuộc UBND huyện	2,152	2,111	2048	-63	
	Các đơn vị sự nghiệp khác	77	76	73	-3	
8	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND thị xã Tân Châu	1,852	1,821	1,781	-40	
	Sự nghiệp Giáo dục trực thuộc UBND thị xã	1,788	1,758	1720	-38	
	Các đơn vị sự nghiệp khác	64	63	61	-2	
9	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện Thoại Sơn	2,180	2,138	2,128	-10	
	Sự nghiệp Giáo dục trực thuộc UBND huyện	2,098	2,057	2049	-8	
	Các đơn vị sự nghiệp khác	82	81	79	-2	
10	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện Tịnh Biên	1,860	1,798	1,779	-19	
	Sự nghiệp Giáo dục trực thuộc UBND huyện	1,765	1,704	1684	-20	
	Các đơn vị sự nghiệp khác	95	94	95	1	
11	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện Tri Tôn	1,864	1,794	1,794	0	
	Sự nghiệp Giáo dục trực thuộc UBND huyện	1,806	1,737	1737	0	
	Các đơn vị sự nghiệp khác	58	57	57	0	